TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST
Ngày 04-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường

Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Từ Thị Nga;

Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Ông Nguyễn Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn K, sinh năm 1969 tại tỉnh C. Nơi cư trú: xóm C, xã Hòa T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ) và bà Trần Thị M, sinh năm 1928; có 01 người con, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 08 tháng 12 năm 2021 cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lê Thị L là Luật sư Công ty luật TNHH MTV Việt Việt, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Lê Thị G, sinh năm 1977 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Trần Thúy L, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Ông Trần Văn Đ, sinh ngày 01/01/2004. Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1988 (có mặt).

2. Bà Võ Thị Mỹ S, sinh năm 1995 (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Diễm My, sinh năm 2002 (có mặt).

4. Ông Trương Văn B, sinh năm 1972 (có mặt).

5. Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1973 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn K và bà Lê Thị G sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) tại phòng số 2E nhà trọ Thu T1, địa chỉ: số 1/1 khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương từ năm 2018. Quá trình chung sống, K và bà G thường xuyên xảy ra mâu thuẫn ghen tuông trong chuyện tình cảm.

Khoảng 17 giờ ngày 07/12/2021, K đi làm về phòng trọ nấu cơm ăn nhưng bà G không ăn và tiếp tục xảy ra mâu thuẫn về chuyện tình cảm nên K lên gác của phòng trọ nằm còn bà G nằm trên võng ở dưới gác chửi, đuổi K ra khỏi phòng. Tức giận trước thái độ và hành động của bà G nên K nảy sinh ý định giết bà G rồi tự sát. Đến khoảng 01 giờ ngày 08/12/2021, K từ trên gác phòng trọ đi xuống và nói cho bà G biết ý định của mình. Tuy nhiên, bà G vẫn cương quyết đuổi K ra khỏi phòng trọ và còn thách thức. Lúc này, K đi đến khu vực bếp nấu ăn lấy 01 con dao (loại dao phay) dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn cầm trên tay phải đi đến vị trí bà G đang nằm trên võng và dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, ngực và tay của bà G làm bà G bất tỉnh tại chỗ. Sau khi chém xong, K đi đến tủ lạnh lấy 01 con dao (loại dao Thái Lan) dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn đâm nhiều nhát vào vùng ngực trái của K để tự sát. Sau đó, K mở cửa phòng trọ đi qua đứng trước phòng trọ 1E của ông Trần Văn T và bà Võ Thị Mỹ S thuê ở và nói: "Tao giết dì Sáu rồi, tao tự đâm tao tự vẫn", rồi K quay về phòng trọ 2E.

Lúc này, ông T và bà S nghe được vội chạy qua và nhìn thấy sự việc liền tri hô cho mọi người xung quanh biết, đồng thời cùng người dân quanh phòng trọ đưa K và bà G đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu. Quá trình điều trị đến ngày 16/12/2021, bà G tử vong tại Bệnh viện.

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa MEDIC Miền Đông chẩn đoán bệnh nhân Lê Thị G: Đa vết thương hở chưa xác định vùng đầu mặt, bàn tay hai bên do đả thương. Băng ép vết thương - chuyển bệnh viện tỉnh 512.

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa MEDIC Miền Đông chẩn đoán bệnh nhân Đặng Văn K: Vết thương hở của ngực trái do đả thương. Băng ép vết thương - chuyển bệnh viện tỉnh 512.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 990/GĐPY ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân tử vong của Lê Thị G:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới da và trong cơ vùng trán, thái dương, chẩm trái.

- Dập đứt cơ thái dương trái.

- Vỡ đứt sọ vùng thái dương trán, chẩm trái (có 03 vết đứt vỡ xương sọ).

- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái.

- Mô não vùng thái dương trái dập rách, hoại tử.

- Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu tiểu não, thái dương hai bên.

- Não phù.

- Vỡ xương sàn sọ thái dương trái.

- Tụ máu dưới da và đứt cơ liên sườn số 5, 6 bên trái.

- Đứt thủng bao tim bên trái.

- Đứt lớp ngoại tâm mạc tim (đã khâu 02 mũi chỉ).

- Đứt cơ hoành trái đã khâu 04 mũi chỉ, chạm vào mặt trên thùy trái gan.

2. Cơ chế hình thành vết thương và đặc điểm hung khí:

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Nạn nhân bị nhiều vết đứt da, cơ vùng đầu mặt, ngực và tứ chi. Các vết thương đứt da cơ vùng đầu mặt gây vỡ nhãn cầu phải, vỡ xương sọ, dập đứt não. Các vết thương vùng ngực gây đứt cơ liên sườn và lớp ngoại tâm mạc tim; các thương tích trên gây đa chấn thương dẫn đến chết cho nạn nhân. Các thương tích trên được hình thành do cơ chế chém, chặt.

- Đặc điểm vật gây thương tích: Các vết thương trên người nạn nhân được tạo ra do vật sắc bén, cứng có trọng lượng như: (Dao, dao phay, dao chặt xương…).

3. Nguyên nhân chết: Do đa chấn thương.

- Tại kết luận giám định số 02/SV-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Trên con dao tự chế (dạng dao phay) gửi đến giám định có bám dính máu người và là máu của Lê Thị G;

2. Trên phần cán của con dao (dạng dao Thái lan) dài 21,5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, trên một mặt cán dao có chữ JIN LI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5 cm, bề rộng nhất 02cm, có bản mỏng, một cạnh sắc và mũi nhọn gửi đến giám định có bám dính máu người và là máu của Đặng Văn K và Lê Thị G.

3. Trên phần lưỡi của con dao (dạng dao Thái Lan) dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, trên một mặt cán dao có chữ JIN LI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5 cm, bề rộng nhất 02cm, có bản mỏng, một cạnh sắc và mũi nhọn gửi đến giám định có bám dính máu người và là máu của Đặng Văn K.

4. Mẫu máu ghi thu ở hiện trường tại vị trí trên 2 cánh cửa gửi đến giám định là máu người và là máu của Đặng Văn K và Lê Thị G.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn; 01 con dao dài 21,5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn.

Quá trình điều tra: đại diện gia đình bị hại yêu cầu Đặng Văn K bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích; tổ chức mai táng và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 275.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Trong đó: chi phí nằm viện là 55.000.000 đồng; mai táng là 70.000.000 đồng; tổn thất tinh thần của Trần Văn Đ và Trần Thị Thúy L là 150.000.000 đồng).

Bản Cáo trạng số 74/CT-VKSBD-P2 ngày 31 tháng 5 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Văn K về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết về nhân thân, nguyên nhân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: bị cáo K có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn K mức hình phạt từ 18 năm đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại yêu cầu Đặng Văn K bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích; tổ chức mai táng và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 275.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích; tổ chức mai táng và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 255.000.000 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu đồng) là số tiền sau khi trừ số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho người đại diện của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn; 01 con dao dài 21,5 cm

cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; về trách nhiệm dân sự: bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của gia đình bị hại.

Người đại diện của bị hại trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xét xử đúng người, đúng tội. Về trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, do đó chỉ yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 255.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Văn K về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, quyết định hình phạt từ 10 năm đến 12 năm tù.

Bị cáo K thống nhất với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra bị cáo Đặng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám

nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại phòng trọ số 2E, thuộc địa chỉ 1/1 khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do xảy ra mâu thuẫn nên Đặng Văn K có hành vi dùng dao phay dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn chém nhiều nhát vào vùng đầu, ngực và tay của bà Lê Thị G, bà G được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 16/12/2021, bà G chết. Riêng bị cáo K sau khi chém bà G, bị cáo dùng dao Thái Lan tự đâm nhiều nhát vào vùng ngực của mình nhưng không chết do được cấp cứu kịp thời.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Về nhận thức, bị cáo cố ý dùng dao chém vào cơ thể của bị hại nhằm giết chết bị hại sau đó tự sát. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn K tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt cho tương xứng.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, do đó chỉ yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 255.000.000 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu đồng) (gồm các khoản chi phí điều trị thương tích; tổ chức mai táng và tổn thất về tinh thần), bị cáo Đặng Văn K đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị G. Xét thấy, đây là sự tự nguyện, thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng: 01 (một) con dao dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn; 01 (một) con dao dài 21,5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp.

[9] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 106, 136, 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Điều 584, 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn K phạm tội "Giết người".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn K 19 (mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 255.000.000 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều

30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn; 01 (một) con dao dài 21,5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn.

(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn K phải chịu 12.750.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NTTT, 17.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Cao Huy Cường